TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50**/2023/HS-ST
Ngày: 06/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hưng,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh Hoa,

2. Ông Vũ Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 17/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 22/8/2023 đối với bị cáo: Hà Văn T. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 05/6/1970 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: thôn N, xã Th, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12. Họ tên cha: Hà Văn S, sinh năm 1925 (Đã chết). Họ tên mẹ: Đồng Thị H, sinh năm 1923 (Đã chết). Vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1972. Con: Bị cáo có 03 con lớn, con nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, Tiền sự. Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/6/2023, tạm giam từ ngày 18/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà giam giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:*

- Hoàng Văn C, sinh năm 1995, trú tại: Thôn H, xã Th, thị xã N, vắng mặt.
- Đồng Văn T2, sinh năm 1993, trú tại: Bản N, xã P, thị xã N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 15/6/2023, tại nhà ở của Hà Văn T, sinh năm 1970, thuộc thôn N, xã Th, thị xã N, tỉnh Yên Bái, tổ công tác của Công an xã Th, thị xã N phát hiện các đối

tượng Hà Văn T, Hoàng Văn C sinh năm 1995, trú tại thôn H, xã Th và Đồng Văn T2 sinh năm 1993, trú tại Bản N, xã P, thị xã N có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy nên tiếp cận kiểm tra khống chế tại chỗ được Hà Văn T, còn C và T2 bỏ chạy, nhưng sau đó đã bị giữ lại. Tổ công tác kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột nén màu trắng; tại túi quần sau bên phải của T số tiền 500.000 đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau; tại túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm. Hà Văn T khai nhận 02 gói chất bột nén màu trắng bị thu giữ trong túi quần của T là Heroine, trước đó T vừa bán cho T2 02 gói với giá 100.000 đồng/gói. Kiểm tra người của Hoàng Văn C và Đồng Văn T2 không phát hiện đồ vật, tài sản gì. Đồng Văn T2 khai nhận: T2 vừa mua 02 gói Heroine của T thì bị phát hiện, T2 bỏ chạy đã làm rơi 02 gói Heroine vừa mua được của T, tổ công tác đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tài sản, vật chứng để điều tra theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Hà Văn T, kết quả khám xét: Thu giữ dưới chiếu trong phòng ngủ thứ nhất của Hà Văn T 02 gói giấy bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột nén màu trắng, nghi là heroine, tạm giữ số tiền 200.000 đồng dưới chiếu trong phòng ngủ thứ hai của Hà Văn T.

Kết quả điều tra Hà Văn T khai nhận: Do bản thân nghiện ma tuý nên T nhiều lần lên khu vực rừng thuộc thôn N, xã Th, thị xã N mua chất ma túy, loại heroine của người đàn ông mặc quần áo dân tộc Mông, không quen biết để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác thu lợi nhuận. T bắt đầu bán ma túy từ khoảng tháng 2/2023 và đã bán cho nhiều người nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này và không nhớ cụ thể thời gian, địa điểm từng lần bán, chỉ nhớ 02 lần bán ma tuý cho Đồng Văn T2 và Hoàng Văn C. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 14/6/2023, T đi đến khu vực rừng thuộc thôn N, xã Th, thị xã N mua được của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói ma tuý, loại Heroine với giá 300.000 đồng. T mang về nhà, chia thành 08 gói nhỏ, mục đích để sử dụng nếu ai mua sẽ bán với giá 100.000 đồng/gói. Hà Văn T để 06 gói Heroine trong người, còn 02 gói T cất giấu dưới chiếu trong phòng ngủ để tiện sử dụng và bán. Khoảng 20 giờ, ngày 14/6/2023,T đang ở nhà thì Hoàng Văn C và Đồng Văn T2 đến hỏi mua ma túy. T2 đưa cho T 200.000 đồng và T đã bán cho T2 02 gói Heroine. Sau đó Hoàng Văn C và Đồng Văn T2 mang ma tuý đi đâu sử dụng hết T không biết.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 15/6/2023, Hoàng Văn C, Đồng Văn T2 lại đến nhà Hà Văn T mua ma túy. T2 đưa cho T 200.000 đồng, T nhận tiền và đưa lại cho T2 02 gói Heroine, ngay lúc này thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ các vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

* Tại bản Kết luận giám định số 367/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

"*1. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hà Văn T có tổng khối lượng là 0,09 gam. 0,09 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.*

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nhà ở của Hà Văn T có tổng khối lượng là 0,08 gam. 0,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine."

* Tại bản Kết luận giám định số: 368/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: "*05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.*".

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS - NL ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Hà Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Đối với số tiền 700.000 đồng, trong đó có 400.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền 300.000đ trả lại cho bị cáo vì không liên quan đến vụ án; 01 điện thoai di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm là tài sản của bị cáo được trả lại cho bị cáo vì không liên quan đến vụ án; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy gói là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra Đồng Văn T2 và Hoàng Văn C2 khai nhận đã 02 lần mua ma túy của bị cáo vào các ngày 14/6 và 15/6/2023, thì bị bắt quả tang trong đó T2 là người trực tiếp giao dịch mua ma túy với T, C là người đi theo và góp tiền cùng T2 mua ma túy, nhưng việc góp tiền này bị cáo T không biết, phù hợp với lời nhận tội của bị cáo**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Hà Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine để bán trái phép cho người khác, ngày 15/6/2023 đã bán trái phép 02 gói Heroine cho Đồng Văn T2 được 200.000đ thì bị bắt quả tang. Trước đó, ngày 14/6/2023, Hà Văn T cũng bán trái phép 02 gói Heroine cho Đồng Văn T2 được 200.000đ. Hà Văn T là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết việc bán trái phép Heroine cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi tàng trữ trái phép Heroine để bán và thực tế đã 02 lần bán trái phép cho Đồng Văn T2 của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung tăng nặng: "*Phạm tội hai lần trở lên*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

Heroine là chất ma tuý gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Hà Văn T biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách kiểm soát ma túy của Đảng và Nhà nước, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình; ngoài hành vi tàng trữ trái phép ma túy để bán và bị bắt quả tang ngày 15/6/2023, bị cáo còn tự thú nhận trước đó ngày 14/6/2023 bị cáo cũng bán trái phép Heroin cho Đồng Văn T2. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Tự thú*" và "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Về

hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hà Văn T không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án: Đối với số tiền 700.000 đồng, trong đó có 400.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền 300.000đ không liên quan đến vụ án được trả lại cho bị cáo; 01 điện thoai di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm là tài sản của bị cáo được trả lại cho bị cáo vì không liên quan đến vụ án; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy gói là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc chất ma tuý có để sử dụng và bán, bị cáo Hà văn T khai mua của 01 người đàn ông mặc quần áo dân tộc Mông ở khu vực thôn N, xã Th, thị xã N. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Đồng Văn T2 và Hoàng Văn C là những người nghiện ma tuý đã mua Heroine của bị cáo Hà Văn T để sử dụng. 02 gói heroine mua ngày 14/6/2023, T2 và C đã sử dụng hết; 02 gói heroine mua ngày 15/6/2023 T2 đã làm rơi trong quá trình bỏ chạy khi lực lượng Công an kiểm tra nên không xác định được khối lượng. Hành vi của T2 và C không cấu thành tội phạm nên Công an Thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đồng Văn T2 và Hoàng Văn C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T **07** năm tù ***(Bảy năm tù)***, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoai di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm.

- Tịch thu tiêu hủy 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 07 giờ 45 phút ngày 21/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ

phí Tòa án, bị cáo Hà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo Hà Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Quốc Hưng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.